

Tuyên ngôn Độc lập: Từ chân lý lịch sử đến khát vọng hòa bình hôm nay

09:46 29/08/2025

Bản Tuyên ngôn độc lập năm 1945 đánh dấu sự xuất hiện chính thức của Việt Nam trên bản đồ pháp lý quốc tế với tư cách là một chủ thể có chủ quyền, bình đẳng và hợp pháp. Tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” trở thành ngọn đuốc soi đường cho dân tộc Việt Nam từ kháng chiến giữ nước đến kiến tạo hòa bình, phát triển và hội nhập.

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” trở thành ngọn cờ tư tưởng dẫn dắt dân tộc Việt Nam

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” không chỉ là lời hiệu triệu của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mà còn là chân lý lịch sử khẳng định ý chí kiên định và khát vọng hòa bình của dân tộc Việt Nam. TS. Vũ Mạnh Hà, Giám đốc Bảo tàng Hồ Chí Minh cho rằng, tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành ngọn cờ tư tưởng lớn lao, dẫn dắt dân tộc Việt Nam vượt qua những chặng đường đầy khó khăn, gian khổ nhưng cũng vô cùng oanh liệt để bảo vệ và giữ vững chân lý ấy.



Tuyên ngôn Độc lập: Từ chân lý lịch sử đến khát vọng hòa bình hôm nay. Ảnh internet.

Ngay sau khi tuyên bố độc lập, đất nước Việt Nam bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp. Trong hoàn cảnh lực lượng còn non yếu, đất nước đói nghèo do hậu quả của chiến tranh kéo dài, nền độc lập mới giành được bị đe dọa nghiêm trọng. Trong hoàn cảnh đó, chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” thực sự trở thành ngọn cờ hiệu triệu, cổ vũ toàn thể nhân dân Việt Nam vùng lên chiến đấu, là nền tảng cho tinh thần “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu.

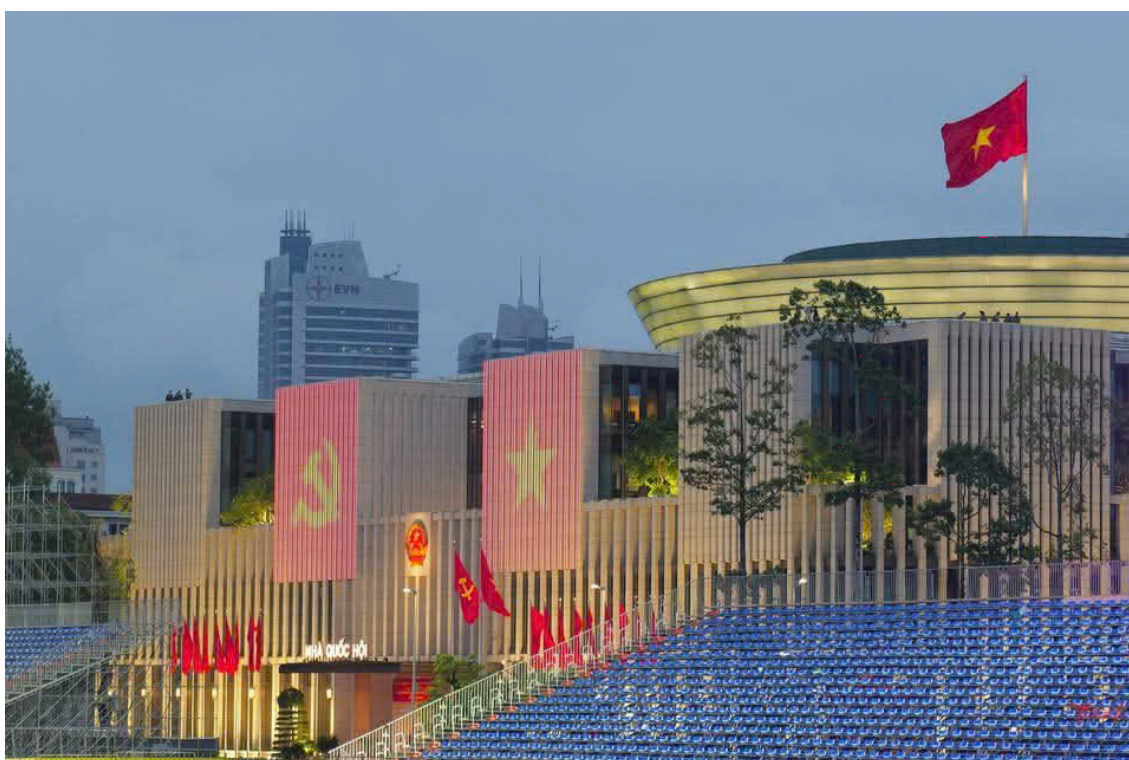
Nhưng ngay sau đó, đất nước Việt Nam lại bước vào một cuộc chiến tranh khốc liệt khác - cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược. Một lần nữa, chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” được Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, vang lên đầy khí phách năm 1966, khi Người kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân kiên quyết chiến đấu đến cùng để bảo vệ nền độc lập dân tộc và tự do cho nhân dân. Lời tuyên bố ấy không chỉ là một lời hiệu triệu mà là sự khẳng định quyết tâm sắt đá của một dân tộc không bao giờ khuất phục.

TS. Vũ Mạnh Hà cho rằng, dưới ánh sáng của chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, biết bao thế hệ người dân Việt Nam đã “xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”, chiến đấu không tiếc máu xương không chỉ để bảo vệ tấc đất quê hương, mà cao hơn, để bảo vệ nền độc lập, thống nhất và tự do của dân tộc. Cuộc kháng chiến trường kỳ và gian khổ ấy đã đi đến thắng lợi vĩ đại vào mùa xuân

năm 1975 - một chiến thắng không chỉ giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, mà còn khẳng định trước thế giới rằng: Không có thế lực nào có thể khuất phục được một dân tộc mang trong mình lý tưởng độc lập, tự do.

Đồng tình với điều này, PGS.TS. Lưu Trang, nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng cho rằng, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và bản Tuyên ngôn độc lập ngày 2/9 không chỉ là những mốc son chói lọi trong lịch sử hiện đại Việt Nam, mà còn là biểu tượng tiêu biểu cho khát vọng tự do, độc lập và quyền làm chủ của các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới.

Giá trị thời đại và ý nghĩa vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám và Tuyên ngôn độc lập vẫn không ngừng được khẳng định qua thời gian - trong sự nghiệp đấu tranh thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc, cũng như trong công cuộc đổi mới, phát triển và hội nhập quốc tế hiện nay. Những giá trị ấy đã, đang và sẽ tiếp tục soi sáng con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XXI, như một bản anh hùng ca bất diệt về lòng yêu nước, ý chí kiên cường và niềm tin vào tương lai dân tộc Việt Nam.



Tuyên ngôn Độc lập: Từ chân lý lịch sử đến khát vọng hòa bình hôm nay. Ảnh internet.

Tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” được cụ thể hóa bằng những đường lối kiên định, linh hoạt và khôn khéo

Sau năm 1975, đất nước bước sang một thời kỳ mới, khôi phục và phát triển song chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” vẫn giữ nguyên giá trị lý luận

và thực tiễn. Đặc biệt, khi công cuộc đổi mới được khởi xướng từ năm 1986, tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” tiếp tục được Đảng Cộng sản Việt Nam cụ thể hóa bằng đường lối phát triển kinh tế độc lập, tự chủ, mở rộng hợp tác quốc tế trên cơ sở giữ vững chủ quyền quốc gia.

TS. Vũ Mạnh Hà phân tích, trải qua 80 năm đất nước Việt Nam đã đổi thay sâu sắc, từ một quốc gia nô lệ, nghèo nàn, bị tàn phá bởi chiến tranh, giờ đây, “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Bên cạnh những điều kiện thuận lợi của thời đại toàn cầu hóa, đất nước Việt Nam cũng phải đối mặt với nhiều thách thức an ninh phi truyền thống, sức ép về kinh tế, văn hóa... Vì vậy, chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” không chỉ cần được giữ gìn bằng lòng yêu nước mà còn phải được cụ thể hóa bằng những đường lối kiên định, linh hoạt và khôn khéo.

Một đường lối minh chứng sâu sắc cho chân lý đó chính là đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế với hình ảnh biểu tượng: Ngoại giao cây tre Việt Nam. Đó là đường lối kiên cường mà mềm mại, vững gốc mà biết uốn mình khi cần thiết, thực hiện những chính sách “vạn biến” linh hoạt, khôn khéo để hội nhập hiệu quả, tranh thủ thời cơ, hóa giải thách thức trên cơ sở giữ vững nguyên tắc bất biến “độc lập, tự do” của đất nước và dân tộc.

Bên cạnh đó, trong bối cảnh hiện nay, giữ vững độc lập không chỉ là độc lập chủ quyền lãnh thổ mà còn là độc lập về chính trị, kinh tế, văn hóa, tư tưởng. Tự do không còn bó hẹp trong khái niệm pháp lý, mà là tự do sáng tạo, tự do tiếp cận tri thức, tự do vươn lên làm chủ cuộc đời... Bởi vậy, bản Tuyên ngôn Độc lập và chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” trong tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn luôn đặt ra cho chúng ta yêu cầu vừa phải bảo vệ thành quả độc lập, vừa phải hiện thực hóa tự do một cách đầy đủ, toàn diện.



Tuyên ngôn Độc lập: Từ chân lý lịch sử đến khát vọng hòa bình hôm nay.

“Chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” được Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định từ Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 đã, đang và sẽ là ngọn đuốc soi đường cho dân tộc Việt Nam vượt qua mọi khó khăn, thử thách, chiến thắng mọi kẻ thù xâm lược và từng bước khẳng định vị thế của mình trên trường quốc tế, để đất nước Việt Nam giữ vững ngọn cờ độc lập dân tộc và tự tin “sánh vai với các cường quốc năm châu” đúng như mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh lúc sinh thời” - TS Vũ Mạnh Hà khẳng định.

Theo TS Đào Ngọc Báu, Viện trưởng Viện Chính trị và Quan hệ quốc tế, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 không chỉ khẳng định sự ra đời của một quốc gia mới - nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - mà còn đánh dấu sự xuất hiện chính thức của Việt Nam trên bản đồ pháp lý quốc tế, với tư cách là một chủ thể có chủ quyền, bình đẳng và hợp pháp. Với việc viện dẫn những nguyên lý phổ quát của luật pháp quốc tế và kết hợp chặt chẽ với thực tiễn lịch sử, chính trị của dân tộc, bản Tuyên ngôn ấy đã đặt nền móng cho tư duy pháp lý quốc gia trong quan hệ đối ngoại và bảo vệ chủ quyền.

Trải qua 8 thập kỷ, vị thế và uy tín Việt Nam không ngừng nâng cao trong một thế giới nhiều biến động. Tuy nhiên, bối cảnh quốc tế hiện nay đang xuất hiện những thách thức mới như tranh chấp chủ quyền ngày càng phức tạp, luật pháp

quốc tế bị diễn giải có chủ đích, chuẩn kép ngày càng phổ biến và các không gian pháp lý mới chưa có luật chơi rõ ràng. Trong bối cảnh đó, việc sử dụng luật pháp quốc tế như một công cụ hòa bình, hợp pháp và hiệu quả để bảo vệ chủ quyền quốc gia không chỉ là sự kế thừa tinh thần Tuyên ngôn Độc lập năm 1945, mà còn là một yêu cầu chiến lược sống còn.

Muốn thực hiện điều đó, Việt Nam cần tiếp tục hoàn thiện chiến lược pháp lý quốc gia, đầu tư bài bản cho nguồn lực con người và hệ thống tư liệu pháp lý, đồng thời chủ động tham gia xây dựng luật chơi toàn cầu, đẩy mạnh ngoại giao pháp lý, ngoại giao học thuật, nâng cao hiệu quả truyền thông pháp lý đối ngoại. Chỉ khi kết hợp được giữa lý lẽ và chứng cứ, giữa chính nghĩa và chuẩn mực quốc tế, giữa tư duy pháp quyền và bản lĩnh quốc gia, Việt Nam mới có thể bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ bằng những công cụ văn minh, chính danh và hiện đại, đúng như tinh thần mà bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 đã khai mở từ buổi đầu dựng nước trong thời đại mới.

Theo VOV.vn